TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 12/9/2025
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Võ Bùi Diệu Lương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Dũng.

2. Bà Lê Thị Liền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Phú - Thư ký Toà án khu vực 6 - Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2025 về "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXX-ST ngày 15 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2025/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T; sinh năm 1979; số CCCD: 045179007112; địa chỉ: Khóm H, xã D, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Phan Trường C; sinh năm 1980; số CCCD: 045080006143; địa chỉ: Khóm E, xã D, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03/7/2025 nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày: Chị và anh Phan Trường C kết hôn vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị (nay là xã D, tỉnh Quảng Trị). Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do không hòa hợp tính tình. Từ năm 2020 đến nay, chị và anh C đã sống ly thân. Hơn một năm nay chị đã thuê nhà sống cùng các con, anh C không chu cấp gì. Chị T yêu cầu Toà án cho chị được ly hôn anh Phan Trường C.

Về con chung: Chị T và anh C có ba con chung: Cháu Phan Hà A, sinh ngày 13/01/2009, Phan Đức K, sinh ngày 19/3/2012 và cháu Phan Minh N, sinh ngày 21/3/2017. Chị T có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng các cháu Phan Hà A,

Phan Đức K và Phan Minh N, không yêu cầu anh Phan Trường C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì lý do công việc không đến tham gia phiên toà được nên chị Nguyễn Thị T đề nghị Toà án xét xử vắng mặt chị.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn gồm: Thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập đến phiên tòa và quyết định hoãn phiên tòa. Tuy nhiên, anh Phan Trường C không trình bày ý kiến gì, không đến tham gia tố tụng tại các phiên họp, phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị chưa chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự, như không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không tham gia phiên tòa.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T, xử cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn với anh Phan Trường C. Về con chung: Giao các cháu Phan Hà A, sinh ngày 13/01/2009, Phan Đức K, sinh ngày 19/3/2012 và cháu Phan Minh N, sinh ngày 21/3/2017 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phan Trường C không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu, nên đề nghị không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Sau khi xem xét yêu cầu của nguyên đơn, xác định đây là vụ án "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại xã D, tỉnh Quảng Trị nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị theo quy định Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập, quyết định hoãn phiên tòa đúng trình tự thủ tục tố tụng cho nguyên đơn chị Nguyễn Thị T và bị đơn anh Phan Trường C. Chị T đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh

C hiểu rõ quyền và nghĩa vụ của mình nhưng không đến tham gia tố tụng tại phiên họp và đã được triệu tập hợp lệ đến phiên toà lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy, theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Phan Trường C kết hôn tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị (nay là xã D, tỉnh Quảng Trị) vào năm 2007. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không hòa hợp tính tình. Chị T và anh C đã sống ly thân, không gắn kết được tình cảm vợ chồng. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị T và anh C đã trầm trọng, không còn khắc phục được, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu của chị Nguyễn Thị T xin ly hôn anh Phan Trường C là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[4] Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Phan Trường C có ba con chung là cháu Phan Hà A, sinh ngày 13/01/2009, Phan Đức K, sinh ngày 19/3/2012 và cháu Phan Minh N, sinh ngày 21/3/2017. Xét thấy, hiện nay các cháu đang được chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T có nguyện vọng được tiếp tục nuôi các con, không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con. Chị T có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng các con. Các cháu Phan Hà A, Phan Đức K, Phan Minh N đều có nguyện vọng được mẹ nuôi dưỡng. Còn anh Phan Trường C làm nghề tự do, thường xuyên vắng nhà, quá trình giải quyết vụ án, anh C không có ý kiến gì đối với yêu cầu được trực tiếp nuôi các con của chị T. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị T, giao các cháu Phan Hà A, Phan Đức K, Phan Minh N cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); khoản 1 Điều 56, Điều 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị T.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Phan Trường C.

Về nuôi con chung: Giao cháu Phan Hà A, sinh ngày 13/01/2009, Phan Đức K, sinh ngày 19/3/2012 và cháu Phan Minh N, sinh ngày 21/3/2017 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phan Trường C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp tại biên lai số 0003658 ngày 16/7/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Quảng Trị. Chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND KV6-Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã Diên Sanh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Bùi Diệu Lương